TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2025/QĐ-PT	*Đà Nẵng, ngày 21 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phùng Anh Dũng;

Các Thẩm phán: ông Phạm Tồn và bà Võ Thị Ngọc Dung.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Thế Trường, Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Nguyệt Minh - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2025/DS-ST ngày 21/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo như sau:

Ngày 26/4/2025, bà Phan Thị Á có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm nêu trên.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa lần xét xử phúc thẩm lần thứ nhất (ngày 25/7/2025), người kháng cáo bà Phan Thị Á có mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin hoãn phiên tòa; một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa lần xét xử phúc thẩm lần thứ hai (vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 21/8/2025), người kháng cáo bà Phan Thị Á đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 3 Điều 296 và khoản 2 Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự đối với kháng cáo của bà Phan Thị Ánh .

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đề nghị của đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử xét thấy: tại

phiên tòa lần xét xử phúc thẩm lần thứ hai, người kháng cáo bà Phan Thị Á đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự thì coi như bà Phan Thị Á từ bỏ việc kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 296 và khoản 2 Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự đối với kháng cáo của bà Phan Thị Ánh .

Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2025/DS-ST ngày 21/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk có hiệu lực thi hành.

Căn cứ khoản 3 Điều 296 và khoản 2 Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 207/2025/TLPT-DS ngày 09 tháng 6 năm 2025 về "*Tranh chấp chia tài sản chung và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*", giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Phan Văn H, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Q, tỉnh Đắk Lắk). Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H*:* ông Hà Văn C, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Q, tỉnh Đắk Lắk). Có mặt.

- Bị đơn: ông Phan Văn Ẩ, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Q, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ẩ*:* bà Phan Thị Á, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Q, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt không lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị K, sinh năm 1958; địa chỉ: thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt.

2. Bà Phan Thị X, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Q, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt.

3. Bà Phan Thị N, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Q, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt.

4. Bà Phan Thị N1, sinh năm 1966; địa chỉ: 1 Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà K, *bà* X, *bà* N *và bà* N1*:* ông Hà Văn C, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Q, tỉnh Đắk Lắk). Có mặt.

5. Bà Phan Thị Á, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Q, tỉnh Đắk Lắk). Có kháng cáo nhưng vắng mặt không lý do.

6. Ông Phan Đức C1, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Q, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt.

7. Bà Phan Thị H1, sinh năm 1967; địa chỉ: 1 Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

8. Bà Phan Thị Mộng L, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh (nay là Đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh). Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị Mộng L*:* bà Phan Thị H1; địa chỉ: 1 Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

9. Ủy ban nhân dân thành phố B (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đắk Lắk); địa chỉ: A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk).

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thanh V - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

II. Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2025/DS-ST ngày 21/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Án phí phúc thẩm: áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí phúc thẩm cho bà Phan Thị Á, sinh năm 1960 là người cao tuổi, đã có đơn đề nghị miễn án phí.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện CT&XXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Đương sự;
- Lưu HSVA; HCTP và LT./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Anh Dũng